TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KON TUM** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 96/2020/QĐST-HNGĐ	*Tp.Kon Tum, ngày 28 tháng 5 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 144; Khoản 4 Điều 147 Bộ Luật tố tụng dân sự; Khoản 5, Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2020.

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân & Gia đình thụ lý số 28/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trương Thị Lý Thiên K, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ 1, phường Trần Hưng Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Anh Hoàng Phi H, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn 1, xã Hòa B, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng Chính sách xã hội (CSXH) Việt Nam.

Địa chỉ: 169 phố Đường Linh, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người được uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Văn Ch, Phó giám đốc chi nhánh Ngân hàng CSXH tỉnh Kon Tum.

Địa chỉ: 198 B, đường Bà Triệu, phường Quang Tr, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2020 là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày để từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn

và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Lý Thiên K và anh Hoàng Phi H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Lý Thiên K và anh Hoàng Phi H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 cháu Hoàng Mạnh Kh, sinh ngày 25/4/2006, và cháu Hoàng Hà Kiều M, sinh ngày 26/09/2008 cho anh Hoàng Phi H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và không yêu cầu chị Kiều cấp dưỡng.

Chị Trương Thị Lý Thiên K được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về quan hệ tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung:

Anh Hoàng Phi H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng CSXH Việt Nam số tiền nợ gốc: 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm nghìn đồng), và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 21/5/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản vay, theo hợp đồng vay vốn 6600000706803595 ngày 22/3/2016 ký kết giữa Ngân hàng và gia đình anh H.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm:

Chị Trương Thị Lý Thiên K và anh Hoàng Phi H phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị K tự nguyện nộp thay phần anh H. Chị K đã nộp tiền tạm ứng 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002176 ngày 04/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố K. Chị K được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố K.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Thi hành án dân sự thành phố;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Long